TỔNG CÔNG TY
TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA
CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3

Số: 7061/QĐ-PTC3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói 42/SX2026/PTC3 "Trang bị phần mềm có bản quyền năm 2026".

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-HĐTV ngày 29/6/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Công ty Truyền tải điện 3;

Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-HĐTV ngày 25/8/2025 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của các Công ty Truyền tải điện;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-HĐTV ngày 01/10/2026 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy chế phân cấp của Hội đồng thành viên cho Tổng giám đốc Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-PTC3 ngày 3/10/2026 của Tổng Giám đốc EVNNPT về việc ban hành Quy định phân cấp của Tổng giám đốc cho Giám đốc đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/09/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-HĐTV ngày 18/9/2026 của Hội đồng thành viên EVNNPT về việc ban hành Quy chế mua sắm tại Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;

Căn cứ văn bản số 4108/EVNNPT-KHCN ngày 24/7/2026 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc yêu cầu đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định về quyền sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Tờ trình số 444/ĐĐVT ngày 21/9/2026 của các Phòng Điều độ, Viễn thông và Công nghệ thông tin, phòng Kế hoạch, phòng Tài chính và Kế toán về việc Trang bị bản quyền phần mềm năm 2026 đã được Giám đốc công ty phê duyệt;

Căn cứ Quyết định số 6914/QĐ-PTC3, ngày 06/10/2026 của Công ty Truyền tải điện 3 về việc phê duyệt yêu cầu kỹ thuật, khối lượng và dự toán Hạng mục: Trang bị phần mềm có bản quyền năm 2026.

Căn cứ Tờ trình số 3285/ĐTXD ngày 08/10/2026 của Phòng Đầu tư Xây dựng và Báo cáo thẩm định số 1814/KH ngày 09/10/2026 của Tổ thẩm định đấu thầu Công ty về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Trang bị phần mềm có bản quyền năm 2026;

Theo đề nghị của Ông Trưởng Phòng Đầu tư xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói 42/SX2026/PTC3 "Trang bị phần mềm có bản quyền năm 2026" thuộc hạng mục: Trang bị phần mềm có bản quyền năm 2026 với các nội dung như phụ lục đính kèm.

Điều 2. Các Ông Phó giám đốc, Kế toán Trưởng, Trưởng các phòng: Kế hoạch, Đầu tư Xây dựng, Điều độ, Viễn thông và Công nghệ thông tin căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu: VT; ĐTXD.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 0102743068 - 004 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 3 - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA
TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Công Thắng

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỷ chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính trong gói thầu									
1	PTC3	Gói 42/SX2026/PTC3 "Trang bị phần mềm có bản quyền năm 2026".	Trang bị phần mềm có bản quyền năm 2026 tại PTC3 (Bản quyền vĩnh viễn). Kèm dịch vụ triển khai lắp đặt.	1.123.796.597	Chi phí sản xuất	Chào giá trực tuyến rút gọn	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	15 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	45 ngày	Không
		Tổng cộng:		**1.123.796.597 đồng (Không chịu VAT, bao gồm dự phòng)**								